

Số: /TB-TS

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường nước phục vụ cho nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau (đợt 7) năm 2025

Nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho người dân để chủ động trong việc lấy nước phục vụ nuôi trồng thủy sản, Chi cục Thủy sản Cà Mau đã thực hiện lấy mẫu quan trắc môi trường nước trên các tuyến sông trên địa bàn tỉnh Cà Mau đợt 7 (ngày 14/8/2025 và 15/8/2025), cụ thể như sau:

I. QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NƯỚC CẤP (CÁC ĐIỂM SÔNG ĐÀU NGUỒN)

1. Vị trí quan trắc

Thu mẫu môi trường nước cấp (ngày 14/8/2025) tại 27 điểm đầu nguồn thuộc các xã/phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Vị trí quan trắc bao gồm: sông Tắc Vân – phường Tân Thành, sông Hòa Tân – phường Hòa Thành, sông Định Bình – phường Hòa Thành, sông Gành Hào – xã Tân Thuận, sông Bà Bèo – xã Đầm Dơi, sông Đầm Dơi – xã Đầm Dơi, sông Bảy Háp – xã Cái Nước, sông Rạch Rập – xã Lương Thế Trân, sông Cái Nước – xã Cái Nước, sông Vàm Xáng – xã Phú Mỹ, sông Cái Bát – xã Nguyễn Việt Khái, sông Gò Công – xã Cái Đôi và, sông Cửa Lớn – xã Đất Mới, sông Cái Ngay – xã Năm Căn, sông Cửa Lớn – xã Năm Căn, sông Nhung Miên – xã Phan Ngọc Hiển, sông Rạch Tàu – xã Đất Mũi, sông Rạch Góc – xã Phan Ngọc Hiển, sông Tắc Thủ – xã Hồ Thị Kỷ, sông Trẹm – xã Biển Bạch, sông Chắc Bàng – xã Thới Bình, sông Vàm Cái Tàu – xã Khánh An, sông Cái Tàu – xã Nguyễn Phích, kênh Hội – xã Khánh Lâm, sông Bà Kẹo – xã Sông Đốc, sông Ông Đốc – xã Trần Văn Thời, sông Ông Đốc – xã Sông Đốc.

2. Kết quả quan trắc

2.1. Chỉ tiêu đo tại hiện trường

- **Nhiệt độ:** nhiệt độ tại các điểm quan trắc dao động từ 27 – 30⁰C, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **pH:** đa số các điểm quan trắc có pH dao động từ 7,5 – 8,3 thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên một số điểm quan trắc tại: sông Rạch Rập, sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, kênh Hội, sông Tắc Thủ và sông Trẹm có pH từ 6 - 7, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Oxy hòa tan (DO):** một số điểm quan trắc có DO bằng 5 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc tại: sông Tắc Vân, sông Hòa Tân, sông Định Bình, sông Bà Bèo, sông Đầm Dơi, sông Bảy Háp, sông Rạch Rập, sông Cái

Nước, sông Vàm Xáng, sông Cái Bát, sông Gò Công, sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, kênh Hội, sông Tắc Thủ, sông Trẹm và sông Chắc Bàng có DO từ 3 – 4,5 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Độ mặn:** độ mặn tại một số điểm quan trắc dao động từ 7 – 23‰, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc: sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, kênh Hội, sông Tắc Thủ, sông Trẹm và sông Chắc Bàng có độ mặn từ 2 – 6 ‰; sông Gò Công, sông Cửa Lớn (xã Đất Mới), sông Cái Ngay và sông Cửa Lớn (xã Năm Căn), sông Nhung Miên, sông Rạch Tàu và sông Rạch Gốc có độ mặn từ 26 – 28‰, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Độ trong:** đa số độ trong tại các điểm quan trắc dao động từ 30 – 40 cm, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc tại: sông Bảy Háp, sông Cái Nước, sông Vàm Xáng, sông Gò Công, sông Cửa Lớn (xã Đất Mới), sông Cái Ngay, sông Cửa Lớn (xã Năm Căn), sông Nhung Miên, sông Rạch Tàu, sông Rạch Gốc, sông Vàm Cái Tàu và sông Tắc Thủ có độ trong dao động từ 20 – 25 cm, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

2.2. Chỉ tiêu phân tích tại phòng thí nghiệm

- **Độ kiềm:** đa số độ kiềm tại các điểm quan trắc dao động từ 81 – 177 mgCaCO₃/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, điểm quan trắc kênh Hội có độ kiềm bằng 212 mgCaCO₃/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Nitrite (NO₂⁻):** đa phần các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrite từ không phát hiện đến 0,71 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc tại: sông Bà Kẹo, sông Ông Đốc (xã Trần Văn Thời) và sông Ông Đốc (xã Sông Đốc) có hàm lượng Nitrite từ 1,03 – 1,09 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Nitrate (NO₃⁻):** các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrate dao động từ 0,62 – 2,35 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Amoni (NH₄⁺):** các điểm quan trắc có hàm lượng Amoni dao động từ 0,07 – 0,80 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Phosphate (PO₄³⁻):** một số điểm quan trắc có hàm lượng Phosphate từ 0,13 – 0,15 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Bên cạnh đó, các điểm quan trắc: sông Tắc Vân, sông Hòa Tân, sông Định Bình, sông Gành Hào, sông Bà Bèo, sông Đàm Dơi, sông Bảy Háp, sông Rạch Rập, sông Cái Nước, sông Vàm Xáng, sông Gò Công, sông Vàm Cái Tàu, sông Cái Tàu, sông Tắc Thủ, sông Trẹm, sông Chắc Bàng, sông Bà Kẹo, sông Ông Đốc (xã Trần Văn Thời) và sông Ông Đốc (xã Sông Đốc) có hàm lượng Phosphate từ 0,16 – 0,43 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- **Nhu cầu Oxy hóa học (COD):** đa số điểm quan trắc có hàm lượng COD từ 9 – 20 mg/l, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Bên cạnh đó, một số điểm quan trắc: sông Gành Hào, sông Bà Bèo, sông Cái Nước, sông Cái Bát, sông Cửa Lớn, sông Rạch Tàu, sông Vàm Cái Tàu và sông Tắc Thủ có hàm lượng COD từ 21 – 39 mg/l, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- ***Vibrio spp* (tổng số):** đa số các điểm quan trắc có mật độ *Vibrio spp* tổng số từ 7×10^1 đến $8,2 \times 10^2$ CFU/ml, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển. Tuy nhiên, một số điểm quan trắc: sông Hòa Tân, sông Gành Hào, sông Bà Bèo, sông Đầm Dơi, sông Gò Công, sông Nhung Miên, sông Rạch Tàu, sông Vàm Cái Tàu và sông Tắc Thủ có mật độ *Vibrio spp* tổng số từ 1×10^3 đến $6,8 \times 10^3$ CFU/ml, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

- ***Vibrio parahaemolyticus*:** các điểm quan trắc đều có mật độ *Vibrio parahaemolyticus* <10 CFU/ml, thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

II. QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NƯỚC NUÔI CÁ RÔ PHI (TÔM CÀNG XANH,...)

1. Vị trí quan trắc

Thu mẫu môi trường nước nuôi cá rô phi (tôm càng xanh,...) (ngày 15/8/2025) tại 06 điểm trên các tuyến sông thuộc các xã/phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Vị trí quan trắc bao gồm: sông An Xuyên – phường An Xuyên, sông Cái Rắn – xã Lương Thế Trân, sông Bạch Ngưu – xã Trí Phải, sông Chấn Bông (ấp 10) – xã Trí Phải, sông Cái Tàu (ấp 7) – xã Nguyễn Phích, kênh Hội – xã Khánh Bình.

2. Kết quả quan trắc

2.1. Chỉ tiêu đo tại hiện trường

- **Nhiệt độ:** các điểm quan trắc có nhiệt độ dao động từ 29 – 30°C, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **pH:** các điểm quan trắc có pH từ 6,5 – 7,5, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Oxy hòa tan (DO):** điểm quan trắc tại kênh Hội có DO bằng 4,5mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc tại: sông An Xuyên, sông Cái Rắn, sông Bạch Ngưu, sông Chấn Bông (ấp 10) và sông Cái Tàu (ấp 7) có DO dao động từ 3,0 – 3,5 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Độ mặn:** điểm quan trắc tại kênh Hội có độ mặn 0‰, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, các điểm quan trắc tại: sông An Xuyên, sông Cái Rắn, sông Bạch Ngưu, sông Chấn Bông (ấp 10), sông Cái Tàu (ấp 7) có độ mặn dao động từ 2 – 10 ‰, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Độ trong:** đa số các điểm quan trắc có độ trong từ 30 – 40 cm, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, điểm quan trắc tại sông Chấn Bông (ấp 10) có độ trong 25 cm, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

2.2. Chỉ tiêu phân tích tại phòng thí nghiệm

- **Độ kiềm:** các điểm quan trắc có độ kiềm dao động từ 55 – 175 mgCaCO₃/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Sunfua (H₂S):** các điểm quan trắc đều không phát hiện hàm lượng Sunfua, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Nitrite (NO_2^-):** các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrite từ không phát hiện đến 0,3 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Nitrate (NO_3^-):** các điểm quan trắc có hàm lượng Nitrate dao động từ 0,61 – 1,60 mg/L, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Amoni (NH_4^+):** các điểm quan trắc có hàm lượng Amoni dao động từ 0,22 – 0,72 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Phosphate (PO_4^{3-}):** đa số các điểm quan trắc có hàm lượng PO_4^{3-} dao động từ 0,1 – 0,2 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, điểm quan trắc tại sông Cái Rắn có hàm lượng PO_4^{3-} bằng 0,32 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Nhu cầu Oxy hóa học (COD):** đa số các điểm quan trắc có hàm lượng COD từ 15 – 20 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển. Tuy nhiên, điểm quan trắc tại sông An Xuyên có hàm lượng COD bằng 22 mg/l, không thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

- **Tổng chất rắn lơ lửng (TSS):** các điểm quan trắc có hàm lượng TSS từ 18 – 93 mg/l, thích hợp cho cá rô phi (tôm càng xanh,...) phát triển.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, qua kết quả đo đạc và phân tích các chỉ tiêu môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản như: nhiệt độ, NO_2^- , NO_3^- , NH_4^+ , S^{2-} , TSS và vi sinh *Vibrio parahaemolyticus* cho thấy chất lượng nước vào thời điểm quan trắc đều đạt yêu cầu, nằm trong giới hạn thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của thủy sản nuôi. Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu như: pH, DO, độ mặn, độ trong, độ kiềm, PO_4^{3-} , COD và *Vibrio spp* tổng số tại một số điểm quan trắc vượt ngưỡng cho phép, không thích hợp cho thủy sản nuôi phát triển.

IV. KHUYẾN CÁO

Theo Bản tin dự báo thời tiết của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia cập nhật ngày 22/8/2025, dự báo thời tiết Cà Mau trong 10 ngày tới: có mây, có mưa rào mà dông; nhiệt độ thấp nhất từ 27 – 28 °C, nhiệt độ cao nhất từ 31 – 33 °C. Trước điều kiện thời tiết trên, Chi cục Thủy sản khuyến cáo đến người nuôi trồng thủy sản một số biện pháp chăm sóc thủy sản nuôi (tôm nước lợ, cá rô phi và tôm càng xanh,...) để phòng tránh thiệt hại trong sản xuất:

- Tập trung gia cố bờ bao, cống để tránh sạt lở và nước tràn bờ làm thủy sản thất thoát.
- Nên tháo bỏ lớp nước mặt trong và sau khi mưa, đồng thời tăng cường quạt nước để tránh hiện tượng phân tầng nước.
- Dùng vôi nông nghiệp, hoặc vôi sống tạt trên bờ trước khi mưa, sau khi mưa hòa vôi trong nước tạt đều quanh ao/vuông nuôi để ổn định pH.
- Chủ động giảm hoặc ngưng cho tôm ăn trong thời gian có mưa vì khi mưa tôm nuôi dễ bị sốc môi trường và giảm khả năng bắt mồi.
- Thường xuyên kiểm tra sức khỏe thủy sản nuôi và các yếu tố thủy lý, hóa trong ao/vuông và biểu hiện hoạt động của thủy sản nuôi, để kịp thời phát hiện diễn

biến mầm bệnh, nhất là vào những ngày mưa to. Duy trì pH ở mức thích hợp 7,5 – 8,5 và dao động giữa sáng và chiều không quá 0,5 đơn vị.

- Định kỳ vệ sinh (siphon) đáy ao nuôi để loại bùn lắng và thức ăn dư thừa, giúp ổn định môi trường, hạn chế khí độc trong ao/vuông nuôi. Ngoài ra, định kỳ bổ sung men tiêu hóa, vi lượng, khoáng chất, vitamin,... đặc biệt là vitamin C vào khẩu phần ăn hằng ngày để tăng sức đề kháng cho thủy sản (tôm) nuôi.

- Hiện nay đang vào thời điểm sên, vét ao, đầm nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Chất lượng nước trên một số tuyến sông đang xuất hiện mật độ vi sinh *Vibrio spp* tổng số cao hơn so với giá trị thích nghi cho thủy sản nuôi phát triển. Do đó, hộ nuôi cần lắng, lọc, diệt khuẩn và xử lý nước trước khi lấy vào ao/vuông nuôi; nên chủ động nguồn nước sạch và có nơi trữ nước để cung cấp, thay nước cho ao/vuông nuôi khi cần thiết; hạn chế trao đổi nước trực tiếp với môi trường bên ngoài sông, rạch khi chưa qua xử lý; khuyến cáo hộ nuôi nên thả thưa hoặc hạn chế thả giống trong thời gian này, để tránh gây thiệt hại cho thủy sản nuôi.

- Ngoài ra, hộ nuôi nên thường xuyên theo dõi các thông báo, khuyến cáo tại địa phương và các tin tức trên báo, đài và các trang thông tin điện tử để nắm bắt thông tin và có biện pháp ứng phó kịp thời.

Trên đây là thông báo, khuyến cáo của Chi cục Thủy sản Cà Mau đến người nuôi trồng thủy sản để chủ động trong sản xuất, nhằm hạn chế thiệt hại đối với thủy sản nuôi./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư (b/c);
- Trung tâm Khuyến nông (t/h);
- UBND các xã/phường (t/h);
- Ban biên tập Website Sở (t/h);
- Lưu: VT, NTTS_(Giang).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Trương Minh Út